

GIẢI QUYẾT THIẾU HỤT THƯƠNG MẠI Ở MỸ

Nguyễn Tuấn Minh
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Trong bài “Giải thích về thiếu hụt cán cân thương mại Mỹ” (Explaining the US Trade Deficit), nhà kinh tế Mỹ - ông A. M. Shaikh cho rằng, một trong các yếu tố cơ cấu hết sức quan trọng tạo cân bằng cán cân thương mại là khả năng cạnh tranh của mỗi nền kinh tế, của mỗi quốc gia so với khả năng cạnh tranh của các đối tác trên các thị trường thế giới. Về phần mình, khả năng cạnh tranh ấy lại phụ thuộc vào tương quan năng suất lao động giữa các nước, các nền kinh tế⁽¹⁾.

Theo ông Shaikh, chính khả năng cạnh tranh của các nền kinh tế được quyết định bởi năng suất lao động và là yếu tố quan trọng xác lập tình trạng thiếu hụt cơ cấu hay thặng dư cán cân thương mại.

Ông Shaikh cho biết, từ những năm 1960, tương quan so sánh năng suất lao động giữa Mỹ và các nước phát triển (EU) ngày một thu hẹp, và

do vậy, chênh lệch về khả năng cạnh tranh giữa Mỹ và các nước này cũng giảm dần. Nhưng, biến động về năng suất lao động và khả năng cạnh tranh giữa Mỹ và các nước EU vẫn bất lợi cho Mỹ, do vậy làm cho cán cân thương mại Mỹ trong thập niên 70 vừa qua luôn bị thiếu hụt.

Đến giữa thập niên 80, khả năng cạnh tranh của Mỹ so với EU bắt đầu thay đổi có lợi cho Mỹ. Thật vậy, nếu năng suất lao động bình quân của Mỹ trong thời gian 1973-1994 tăng 1,4%, thì trong thời gian 1995-2001 tăng 2,6%. Nếu bỏ qua việc các công ty Mỹ phải thuê lao động nước ngoài để đáp ứng nhu cầu hàng hoá Mỹ ngày càng tăng trên thế giới, thì năng suất lao động cơ cấu của Mỹ trong thời gian 1995-2001 tăng 3,1%.

Sau đây là năng suất lao động bình quân năm trong thời gian 1970-2003 của khu vực đồng EURO và của Mỹ (% tăng so với năm trước).

Thời kỳ	Khu vực đồng EURO			Mỹ		
	Năng suất lao động	Tăng tương quan giữa vốn và lao động	Tổng NSLĐ của các yếu tố SX	Năng suất lao động	Tăng tương quan giữa vốn và lao động	Tổng NSLĐ của các yếu tố SX
1970-1980	3,9	1,2	2,7	1,6	0,4	1,2
1980-1990	2,2	0,6	1,6	1,4	0,2	1,2
1990-1995	2,6	1,0	1,6	1,3	0,3	1,0
1995-2000	1,6	0,4	1,2	2,1	0,4	1,7
2000-2003	1,2	0,4	0,8	2,1	0,6	1,7

Nguồn: M. M. Esteveao. Why is Productivity Growth in the Euro Area so Sluggish? (IMF Working Paper No. 04/200. October. 2004, p.9)

Bảng trên cho thấy rằng, năng suất lao động và tổng năng suất lao động của các yếu tố sản xuất nói chung ở

khu vực đồng EURO (trừ giai đoạn 1990-1995) luôn bị giảm. Đến giữa thập niên 90 của thế kỷ XX các chỉ

tiêu này ở Mỹ cũng giảm. Tuy trong thời gian đó các chỉ tiêu này ở khu vực đồng EURO cũng giảm, nhưng vẫn còn cao hơn của Mỹ, mặc dù mức chênh lệch giảm dần: Về năng suất lao động so với Mỹ, từ 2,4 lần trong thời gian 1970-1980 giảm xuống còn 2,0 lần trong thời gian 1990-1995 (trong giai đoạn 1980-1990 giảm 2,6 lần). Do vậy, về năng suất lao động và tổng năng suất lao động của các yếu tố sản xuất ở Mỹ bình quân năm trong thời gian 1995-2003 tăng cao hơn các chỉ tiêu tương tự của khu vực đồng EURO là 1,75 lần.

Theo ông Shaikh A.M., cho đến nay tình trạng năng suất lao động so với các nước EU của Mỹ không còn bị yếu thế nữa. Nói cách khác, tương quan khả năng cạnh tranh giữa Mỹ và EU hình thành hồi thập niên 60 đã được khôi phục hay ít ra cũng đạt mức xấp xỉ hồi đó. Hiện nay, năng suất lao động của Mỹ đặc biệt nổi trội trong lĩnh vực dịch vụ và công nghệ cao. Tuy nhiên, so với các nước đang phát triển mạnh ở khu vực Đông Nam Á, thì năng suất lao động trong một số ngành hàng của Mỹ còn thua của khu vực này.

Tăng "đột phá" năng suất lao động trên quy mô lớn để có thể khắc phục được tình trạng thiếu hụt cán cân thương mại, theo ông Shaikh A.M., về mặt lý thuyết chỉ có thể đạt được bằng hai cách. Một trong hai cách ấy là giảm chi phí lao động trên đơn vị sản phẩm bằng cách đổi mới công nghệ và áp dụng các quy trình sản xuất mới - nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm để nâng cao khả năng cạnh tranh cho sản phẩm của mình trên các thị trường quốc tế.

Nhằm hỗ trợ cho hàng hoá Mỹ tăng khả năng cạnh tranh trên các thương trường để giảm dần thiếu hụt ngoại thương của Mỹ, ngay sau khi lên cầm quyền, Tổng thống G. Bush đã quyết định xin ý kiến Quốc hội Mỹ cho giảm

1,3 nghìn tỷ USD thuế thu nhập (lợi nhuận) doanh nghiệp trong 10 năm, trong thời gian 2003-2004 đã giảm 330 tỷ USD thuế này, vừa nhằm giúp doanh nghiệp có vốn đầu tư vào đổi mới công nghệ để tăng năng suất lao động, tăng khả năng cạnh tranh cho hàng hoá Mỹ, vừa nhằm giảm chi phí sản xuất trên đơn vị sản phẩm để hạ giá thành cũng như nâng cao khả năng cạnh tranh cho hàng hoá Mỹ trên các thị trường.

Tuy nhiên, các nhà bình luận và quan sát kinh tế thế giới cho biết, hiện nay Mỹ đang gặp khó khăn về việc tiếp tục cắt giảm thuế thu nhập doanh nghiệp như đã dự kiến vì rằng, nếu tiếp tục cắt giảm thuế, thì sẽ không khắc phục được thiếu hụt ngân sách, không đủ tiền chi cho nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ, kết quả là không có khả năng đổi mới công nghệ, tăng năng suất và nâng cao khả năng cạnh tranh cho hàng hoá Mỹ trên thương trường.

Do vậy, theo ông Shaikh A.M., Mỹ có thể phải dùng cách thứ hai để hỗ trợ cho hàng hoá Mỹ có khả năng cạnh tranh trên các thị trường. Đó là cắt giảm tiền công lao động để giảm chi phí trên đơn vị sản phẩm. Báo giới cho rằng, đây là biện pháp bệnh hoạn và phi chính trị - đụng chạm trực tiếp đến lợi ích của người lao động vì giá sinh hoạt ở Mỹ ngày càng leo thang.

Bởi thế, các chuyên gia kinh tế Mỹ cho rằng, có thể Mỹ phải chấp nhận lối thoát khác - phải cải cách, nâng cao khả năng linh hoạt, cơ động của thị trường lao động, kêu gọi dân chúng tiết kiệm tiêu dùng để dành tiền tiết kiệm này đầu tư phát triển sản xuất, tạo nguồn thu ngân sách.

Trong bài "*Liệu Mỹ có chống đỡ được thiếu hụt cán cân thanh toán vãng lai không?*", bà Catherine L. Mann cho rằng, nếu không thực hiện các cuộc cải cách cần thiết ở Mỹ và ở

các nền kinh tế liên quan đến Mỹ, thì những mất cân đối cơ cấu ở các khâu cân đối kinh tế đối nội và đối ngoại của Mỹ và sự nhạy cảm cao của chính trị và thị trường đối với vấn đề tăng thiếu hụt cán cân thương mại sẽ làm nảy sinh các lực lượng kinh tế mà cuối cùng chính các lực lượng này sẽ khiến cho việc thiếu hụt cán cân thương mại càng thêm trầm trọng. Bà nói tiếp, nếu không giải quyết được các vấn đề chính trị và cơ cấu đã chín muồi ở Mỹ và các nước liên quan đến Mỹ, thì có thể làm phức tạp thêm việc giải quyết tình trạng mất cân đối thương mại ở Mỹ, mà giải quyết được tình trạng này có thể làm cho nền kinh tế thế giới lâm vào ố m yếu, bệnh hoạn⁽²⁾.

Trong sáng kiến cạnh tranh nêu trong thông điệp gửi nhân dân Mỹ ngày 31/1/2006, G. Bush cho biết, hiện nay Mỹ là nước có nền kinh tế lớn và giàu nhất thế giới, trong 20 năm qua kinh tế Mỹ tăng trưởng liên tục, ổn định với tốc độ cao, cho phép Mỹ tạo được nhiều công ăn việc làm so với các đối thủ cạnh tranh. 1/3 GDP của thế giới trong thời gian này là do nền kinh tế Mỹ làm ra, nhờ năng suất lao động của Mỹ cao⁽³⁾. Thực vậy, nếu tính năng suất lao động là giá trị sản phẩm do người lao động trung bình làm ra trong năm, thì trong năm 2006 Mỹ đứng đầu thế giới về chỉ tiêu này, vì một lao động của Mỹ trong năm này (2006) làm ra được một lượng sản phẩm trị giá 63.888 USD. Nhưng, nếu tính năng suất lao động là số sản phẩm làm ra trong một giờ công, thì Na Uy đứng đầu thế giới về năng suất lao động, vì 1 giờ công ở Na Uy năm 2006 làm ra được một lượng sản phẩm trị giá 37,99 USD, thứ hai là Mỹ - 35,63 USD và thứ ba là Pháp - 35,08 USD. Sở dĩ có tình trạng xáo trộn này là do hiện nay số giờ làm việc trong tuần của Mỹ nhiều hơn của các nước Tây Âu.

Năng suất lao động của Mỹ cao như vậy chủ yếu là nhờ các công ty, doanh

nh nghiệp Mỹ luôn đổi mới công nghệ, thay thế công nghệ đã lỗi thời vì hàng năm chẳng những Chính phủ Mỹ và cả các công ty doanh nghiệp Mỹ đều tăng đầu tư cho nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ (R&D). Ví dụ, trong 4 năm (2003-2006), chi cho "R&D" bình quân năm ở các nước EU tăng 5,6%, còn ở Mỹ tăng 15,4%. Năm 2005, chi cho "R&D" của các công ty EU tăng 5,8%, còn của Mỹ tăng 7,2%. Trong số 25 công ty hàng đầu thế giới tăng chi mạnh cho "R&D" năm 2006, Mỹ có 10 công ty; Đức - 5; Nhật Bản - 3; còn 5 nước Anh, Hàn Quốc, Pháp, Phần Lan và Thụy Sĩ mỗi nước có 1. Do đó, giờ đây Mỹ có thể cạnh tranh tốt với các nước phát triển và cả với các nước đang phát triển có chi lao động thấp hơn Mỹ⁽⁴⁾.

Báo giới cho rằng, giờ đây USD đang bị mất giá so với các đồng tiền mạnh trên các thị trường tiền tệ lớn của thế giới, cho phép hàng hoá Mỹ có thể xuất bán được nhiều hơn, góp phần giảm dần thiếu hụt ngoại thương của Mỹ. Mặc dù cục diện kinh tế thế giới đang có nhiều biến động có thể gây bất lợi cho nền kinh tế Mỹ, nhưng báo giới cho rằng, Mỹ vẫn có khả năng kiểm soát được những biến động này. Vì hiện nay Mỹ vẫn là nước sản xuất và xuất khẩu hàng đầu thế giới về các mặt hàng công nghiệp, vẫn chủ động tiếp cận được các nguồn tài nguyên thiên nhiên và nguồn tài nguyên trí tuệ của thế giới, do vậy Mỹ có thể giải quyết được dần dần, hữu hiệu và thực dụng tình trạng thiếu hụt ngoại thương của Mỹ hiện nay ■

Chú thích:

- (1). A. M. Shaikh. Explaining the US Trade Deficit. Wash. 10-12-1999. P.1.
- (2) Catherine L.Mann. Is the US. Current Account Deficit Sustainable? Finance and Development 2000, V.37, No.1, P.45
- (3) và (4) The White House. President G. Bush. For Immediate Release Office of the Press Secretary 31/1/2006.